

Bản án số: **36/2024/HS-ST**
Ngày 26 tháng 6 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN SƠN, TỈNH TUYÊN QUANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Vũ Mạnh Hồng**

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông **Nguyễn Duy Chung**
- Ông **Phạm Tiến Hào**

Thư ký phiên tòa: Bà **Hà Thị Kim Dung** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Doanh** - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2024, tại 02 điểm cầu: Điểm cầu trung tâm: Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang; Điểm cầu thành phần: Trại tạm giam Công an tỉnh T. Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn tiến hành xét xử sơ thẩm công khai bằng hình thức trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 34/2024/TLST-HS, ngày 23 tháng 5 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

Trần Quang T, sinh ngày 10/08/1973, tại tỉnh Tuyên Quang;

Nơi cư trú: Thôn L, xã M, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Văn K (đã chết) và bà Phùng Thị X, sinh năm 1943; có vợ Nguyễn Thị T1, năm 1974 và có 02 con;

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 05/9/2005, Công an huyện Y, tỉnh Tuyên Quang, xử phạt vi phạm hành chính, về hành Trộm cắp tài sản, phạt tiền 200.000 đồng (Quyết định số 0013928/QĐ-XPHC).

- Ngày 17/9/2007, bị Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang, xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (chấp hành xong hình phạt, án phí, còn phần bồi thường các bị hại không có đơn yêu cầu đến nay đã hết thời hiệu).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/02/2024, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh T. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 00 phút, ngày 20/02/2024, Trần Quang T, trú tại thôn L, xã M, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang đi bộ ra khu vực Nghĩa Trang thôn L, xã M, huyện Y, để tìm mua ma túy về sử dụng, khi đi đến khu vực cổng Nghĩa Trang, T gặp một người đàn ông (không biết tên, tuổi, địa chỉ) có biểu hiện của người nghiện ma túy, T đến gần và hỏi “Anh có biết chỗ nào có hàng không”, ý của T là hỏi mua ma túy, người đàn ông hiểu ý và hỏi lại “mua bao nhiêu”, T bảo “bán cho 200.000 đồng” người đàn ông đồng ý và bảo T đứng đợi, rồi đi đâu đó khoảng 10 phút sau thì quay lại đưa cho T 01 gói nhỏ bằng giấy bạc màu vàng, bên trong chứa chất bột vón cục màu trắng, T xác định đó là H nên đã trả cho người đàn ông 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy T lấy một ít ra sử dụng bằng hình thức đốt hít vào cơ thể, số ma túy còn lại Tuyên gói lại như cũ rồi cầm ở lòng bàn tay phải rồi đi về nhà, khi về đến đoạn đường bê tông thuộc thôn L, xã M, huyện Y thì bị tổ công tác Công an xã M nghi vấn kiểm tra, biết không thể che giấu được hành vi phạm tội T đã tự giác giao nộp gói ma túy vừa mua được cho tổ công tác và khai nhận về hành vi phạm tội của mình. Hồi 13 giờ 00 phút cùng ngày tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong 01 gói nhỏ ma túy theo quy định.

Xét nghiệm tìm chất ma túy đối với T: Kết quả (+) dương tính với chất ma túy, T công nhận kết quả xét nghiệm chất ma túy là đúng vì ngày 20/02/2024 T đã sử dụng ma túy bằng cách đốt hít vào cơ thể.

Kết luận giám định số 336/KL-KTHS ngày 24/02/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh T, kết luận: Mẫu vật gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, khối lượng là 0,161g (*không thấy một sáu một gam*).

Trước Cơ quan điều tra, bị cáo Trần Quang T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng biên bản bắt người phạm tội quả tang; vật chứng thu giữ; kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Cáo trạng số: 34/CT-VKSYS ngày 21/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn truy tố Trần Quang T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh, điều luật đã nêu trong bản cáo trạng đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử :

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự:

+ Tuyên bố bị cáo Trần Quang T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

+ Xử phạt bị cáo Trần Quang T từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 20/2/2024.

- Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có tài sản và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về vật chứng: Đề nghị căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong còn nguyên vẹn các mép dán kín, mặt sau trên các mép dán có chữ ký giáp lai của Trần Quang T, thành phần tham gia niêm phong và 05 hình dấu giáp lai của Phòng K1 Công an tỉnh T, bên trong là H.

Ngoài ra đề nghị HĐXX xem xét buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhất trí với bản luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa, không tranh luận gì thêm. Thừa nhận hành vi phạm tội của mình, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ mức án cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về xem xét hành vi của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản xét nghiệm tìm chất ma túy, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và toàn bộ các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ trên đã có đủ cơ sở kết luận: Hồi 12 giờ 00 phút, ngày 20/02/2024, tại khu vực Nghĩa Trang thôn L, xã M, huyện Y: Trần Quang T đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,161g (*không thấy một sáu một gam*) Heroine với mục đích để sử dụng.

Theo kết luận giám định chất bột vón cục màu trắng thu giữ của Trần Quang T là Heroin, số thứ tự 9 thuộc danh mục IA, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022, của Chính phủ, có khối lượng là 0,161 gam, bị cáo khai mục đích mua về để sử dụng cho bản thân nên đã đầy đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thuộc trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự, như vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2]. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến các quy định về quản lý đối với các chất gây nghiện của Nhà nước, gây mất ổn định an ninh trật tự tại địa phương, làm nghiêm trọng thêm tình trạng sử dụng các chất ma túy, gây khó khăn cho công tác phòng, chống ma túy. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực nhận thức, bản thân bị cáo nhận thức được việc tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người, là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Xét về nhân thân bị cáo có nhân thân xấu: Ngày 05/9/2005, Công an huyện Y,

tỉnh Tuyên Quang, xử phạt vi phạm hành chính, về hành Trộm cắp tài sản, phạt tiền 200.000 đồng; ngày 17/9/2007, bị Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang, xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, nên cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm minh tương xứng với mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có mẹ đẻ là bà Phùng Thị X được Bộ trưởng bộ N và phát triển nông thôn tặng Huy chương vì sự nghiệp nông nghiệp và phát triển nông thôn, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4]. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng cần xử phạt bị cáo hình phạt tù và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục cũng như phòng ngừa tội phạm chung và xử phạt bị cáo mức án khởi điểm trong phạm vi đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp, có căn cứ.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có tài sản có giá trị, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về vật chứng vụ án: 01 bì niêm phong, mặt sau trên các mép dán có chữ ký giáp lai của Trần Quang T, thành phần tham gia niêm phong và 05 hình dấu giáp lai của Phòng K1 Công an tỉnh T, bên trong là Heroine nên tịch thu tiêu hủy.

[7]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

Qua xem xét, nghiên cứu hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và các văn bản pháp luật có liên quan. Khởi tố, điều tra, thu thập chứng cứ, truy tố đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[8]. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[9]. Về các vấn đề khác:

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Trần Quang T, ngày 23/02/2024: Công an huyện Y đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 34/QĐ-XPHC, hình thức phạt: Cảnh cáo.

Đối với người đàn ông đã bán trái phép chất ma túy cho T tại khu vực Nghĩa Trang thôn L, xã M, huyện Y vào ngày 20/02/2024: Cơ quan CSĐT Công an

huyện Y đã áp dụng các biện pháp điều tra theo quy định, ngoài lời khai duy nhất của bị cáo ra không có tài liệu, chứng cứ khác chứng minh nên không có căn cứ xem xét, xử lý trong vụ án này.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự:

- Tuyên bố bị cáo Trần Quang T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
- Xử phạt bị cáo Trần Quang T **01** (một) năm tù. Hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 20/02/2024.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong còn nguyên vẹn các mép dán kín, bên ngoài mặt trước bì niêm phong ghi chữ “*Tang vật vụ Trần Quang T giám định ngày 20/02/2024*” mặt sau trên các mép dán có chữ ký giáp lai của Trần Quang T, thành phần tham gia niêm phong và 05 hình dấu giáp lai của Phòng K1 Công an tỉnh T, bên trong là H.

Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Y và Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Sơn lập ngày 31/5/2024.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Trần Quang T phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Phòng HSNV CA tỉnh Tuyên Quang;
- Sở tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Yên Sơn;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Yên Sơn;
- Cơ quan THAHS CA huyện Yên Sơn;
- Chi cục THADS huyện Yên Sơn;
- Trại giam;
- UBND xã Mỹ Bằng;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VT.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Mạnh Hồng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Duy Chung Phạm Tiến Hào

Vũ Mạnh Hồng

